

Bản án số: 44/2026/HS-ST  
Ngày: 11-02-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng P, ông Nguyễn Xuân Tươi.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vương Quốc Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

**1. Đỗ Thành C**, sinh ngày 05/9/1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ấp BT, xã TM, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Khu phố SS, phường AN, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thành T, bà Phạm Thị Ô; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có.

Nhân thân: + Năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng.

+ Năm 2021, TAND huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2025 đến nay. Có mặt.

**2. Trần Lâm P**, sinh ngày 02/7/1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: Ấp TĐ, xã TAH, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Khu phố SS, phường AT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: C nhân; trình độ học vấn: 10/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Biện Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/8/2025 đến nay. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/3/2025, Đỗ Thành C điều khiển xe mô tô không biển số đến nhà Trần Lâm P tại khu phố SS, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố SS, phường AT, tỉnh Tây Ninh) để uống rượu cùng với P. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C rủ P sử dụng ma túy, P đồng ý. Sau đó, C đưa P 300.000 đồng, P điều khiển xe mô tô đến khu vực phía sau khu chế xuất Linh Trung III thuộc phường AT, tỉnh Tây Ninh gặp người tên “TA” (không xác định được họ tên, địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với giá 200.000 đồng và xin “TA” 01 bộ dụng cụ dùng sử dụng chất ma túy. Sau khi mua ma túy xong, P điều khiển xe về nhà và trả lại C số tiền 100.000 đồng; C, P vào phòng ngủ. P lấy bịch ma túy đưa C đổ vào bộ dụng cụ, dùng bật lửa đốt nóng luân phiên sử dụng. Đến ngày 24/3/2025, C, P bị C an phường An Tịnh kiểm tra phát hiện dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. C, P thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy ngày hôm trước. C an phường An Tịnh kiểm tra nơi ở của P thu giữ: 01 chai nhựa trên thân chai có dòng chữ Wave up 247, nắp nhựa màu đen có khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng, 01 lỗ gắn ống thủy tinh dạng phễu, bên trong có chất màu nâu; 01 bật lửa màu xanh.

Kết luận giám định số: 534/KL-KTHS ngày 03/4/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất rắn màu nâu bên trong 01 ống thủy tinh dạng phễu gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng 0,0363 gam.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 24/3/2025 tại C an phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (nay là phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh) thể hiện: Trần Lâm P, Đỗ Thành C dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Lâm P, Đỗ Thành C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 543, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Văn N; Trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ

của Phòng Kỹ Thuật hình sự C an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu;

- 01 (một) chai nhựa trên thân chai có ghi dòng chữ Wave up 247, nắp nhựa màu đen có khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (một) bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng).

\* Về kê biên tài sản: C, P không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSKV12 ngày 19 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh đã truy tố Đỗ Thành C, Trần Lâm P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thành C, Trần Lâm P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thành C từ 3 năm đến 4 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Lâm P từ 3 năm – 4 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo Đỗ Thành C, Trần Lâm P thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo C, P xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh và điều luật áp dụng:

Qua điều tra và tại phiên tòa xác định được Đỗ Thành C rủ rê Trần Lâm P sử dụng ma túy; P đồng ý; C đưa 300.000 đồng để P đi mua ma túy; P mua ma túy số tiền 200.000 đồng, trả lại cho C 100.000 đồng; cả hai sử dụng ma túy tại nhà P.

Kết luận giám định số: 534/KL-KTHS ngày 03/4/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất rắn màu nâu bên trong 01 ống thủy tinh dạng phễu gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,0363 gam.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 24/3/2025 tại C an phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (nay là phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh) thể hiện: Đỗ Thành C, Trần Lâm P dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo C, bị cáo P phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Đỗ Thành C, Trần Lâm P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 82/CT-VKSKV12 ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh truy tố 2 bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hai bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các bị cáo biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của hai bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát, quản lý độc quyền các chất ma túy và gây mất an ninh trật tự địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và lan tràn tệ nạn ma túy nên cần nghiêm trị.

Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo để giáo dục răn đe hai bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng:

Đỗ Thành C và Trần Lâm P không có sự bàn bạc, phân C vai trò cụ thể và không có sự câu kết chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo C là người rủ rê bị cáo P, C cũng là người đưa tiền cho P đi mua ma túy nên bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo P. P nhận tiền từ C để đi mua ma túy, cả hai sử dụng tại phòng ngủ của P nên P chịu trách nhiệm hình sự thấp hơn C.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với hai bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo C, P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân tốt.

Bị cáo C: Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng; năm 2021, bị TAND huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[6] Áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên Tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo C và bị cáo P là có căn cứ. Bởi lẽ, hai bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành C dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét đề nghị của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo là có căn cứ. Bị cáo C, bị cáo P không có tài sản nên miễn phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với C cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành, gồm:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 543, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Văn N: Trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ Thuật hình sự C an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu;

- 01 (một) chai nhựa trên thân chai có ghi dòng chữ Wave up 247, nắp nhựa màu đen có khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (một) bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng).

[9] Đối với người tên TA, bán trái phép chất ma túy cho P, không rõ họ tên, địa chỉ, khi nào làm việc được xử lý sau.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo C, P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành C, bị cáo Trần Lâm P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thành C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2025.

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Lâm P 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 543, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Văn N: Trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ Thuật hình sự C an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu;

- 01 (một) chai nhựa trên thân chai có ghi dòng chữ Wave up 247, nắp nhựa màu đen có khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (một) bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Tây Ninh)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo C, P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo C, P được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục P thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12-TN;
- Phòng THADS khu vực 12-TN;
- C an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Oanh**